

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 17-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Lại Thiện Phong và ông Lê Văn Thuyền**

Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Nhã Trúc**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Quang và ông Huỳnh Thanh Tốt, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Đ** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 01/01/1980 tại CT; Nơi cư trú: khu vực RS, phường TL, quận Ô M, thành phố CT; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Lê Văn H, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Đinh Thị H, sinh năm 1953; Bị cáo chung sống như vợ chồng với bà Lại Thị Ng, sinh năm 1973; Con 01 người sinh năm 2007; Anh, chị, em ruột: 5 người, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1986; tiền án: có 01 tiền án. Vào ngày 21/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh ĐT xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 18/4/2013, chưa được xóa án tích do chưa nộp tiền án phí; tiền sự: Không; Nhân thân: có 01 tiền án chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt truy nã tạm giữ từ ngày 23/7/2023, đến ngày 26/7/2023 chuyển tạm giam (có mặt).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp NĐ, xã NQ, huyện HD, tỉnh BL

Ông Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1998 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp NĐ, xã NQ, huyện HD, tỉnh BL

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2018, Lê Văn Đ ở khu vực RS, phường LT, quận Ô M, thành phố CT đi làm thuê tại tỉnh BD có quen và sống chung như vợ chồng với bà Lại Thị Ng ở ấp ND, xã NQ, huyện HD, tỉnh BL.

Vào ngày 22/8/2019 (nhằm ngày 22/7/2019 âm lịch), Lê Văn Đ từ tỉnh BD đi về nhà bà Ng ở ấp ND, xã NQ, huyện HD, tỉnh BL chơi. Đến khoảng 12 giờ ngày 01/9/2019, bà Ng có tổ chức nhậu tại nhà mình cùng với Lê Văn Đ, anh Nguyễn Chí Đ (con bà Ng), ông Lại Văn D, ông Nguyễn Văn Th và 02 người bạn của anh Đ tên H và L. Khi nhậu đến khoảng 16 giờ, giữa ông D và ông Th xảy ra cự cãi, Đ cầm 01 cái ly thủy tinh đập xuống nền xi măng làm bể cái ly trúng cắt đứt tay Đ chảy máu nên chị Nguyễn Thị Bích Ng vợ của anh Đ lấy bông gòn băng bó vết thương cho Đ, còn anh Đ lấy chìa khóa ra gắn vào xe máy của mình để chở Đ đi khâu vết thương nhưng Đ không chịu. Lúc này, tất cả nghỉ nhậu, Đ đi ngủ, còn bà Ng và Đ đi bộ đến nhà em ruột bà Ng tên Lại Thị Ng gần đó. Khi đến nhà của bà Ng, thấy Đ bị thương nên bà Ng hỏi “*làm gì tay băng bó tùm lum vậy*”, thì Đ trả lời “*tôi bị đứt tay*”, lúc này bà Ng nói “*tự làm tự chịu*”. Nghe bà Ng nói vậy nên Đ bỏ đi về nhà bà Ng. Khoảng 17 giờ, cùng ngày, Đ về đến nhà bà Ng gặp chị Ng và hỏi “*chìa khóa xe mẹ còn đâu*”, thì chị Ng trả lời “*con không biết*”, Đ đi vào nhà tìm kiếm nhưng không gặp. Đ thấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng – đen, biển kiểm sát 94F1-290.55 của vợ chồng anh Đ và chị Ng có gắn chìa khóa sẵn nên Đ mượn chạy đi khâu vết thương. Khi chị Ng đồng ý, Đ điều khiển xe về hướng xã NQ. Thấy Đ mượn xe đi đã lâu không về, anh Đ điều khiển xe đi tìm nhưng không gặp Đ, anh Đ điện thoại cho Đ thì Đ hứa mượn vài ngày đem xe về trả. Sau đó, Đ chạy xe đi về quận Ô M, thành phố CT. Đến ngày 09/9/2019, vẫn không thấy Đ trả xe và không liên lạc được với Đ nên bà Ng đến Công an xã NQ trình báo sự việc, sau đó vụ việc được chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện HD giải quyết theo thẩm quyền. Qua xác minh Đ đã bỏ trốn khỏi địa phương đi nơi khác không có liên lạc với gia đình. Đến ngày 23/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra đã bắt truy nã đối với Lê Văn Đ ở ấp GD, thị trấn GD, thành phố PQ, tỉnh KG.

Qua điều tra Lê Văn Đ khai nhận chiếc xe Đ chiếm đoạt của anh Nguyễn Chí Đ và chị Nguyễn Thị Bích Ng đã bị Cảnh sát giao thông huyện CC, thành phố HCM lập biên bản xử phạt hành chính và tạm giữ. Tuy nhiên, qua xác minh tại Cơ quan cảnh sát giao thông huyện CC, thành phố HCM thì không có tạm giữ phương tiện là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm sát 94F1-290.55 nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 38/BKL – HĐĐGTS ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện HD thì xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu trắng – đen, biển kiểm soát 94F1-290.55 có giá trị là 20.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Lê Văn Đ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, Lê Văn Đ là người có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm.

Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý như sau: quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra có thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy tên

Nguyễn Chí Đ (bản sao y có chứng thực) và các giấy tờ liên quan đến việc mua xe trả góp (bản phô tô), do anh Nguyễn Chí Đ giao nộp, được lưu vào hồ sơ vụ án.

Phản trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Chí Đ và chị Nguyễn Thị Bích Ng không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại cáo trạng số: 16/CT – VKSHD ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD truy tố bị cáo Lê Văn Đ tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa có quan điểm không thay đổi so với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Kiểm sát viên phát biểu đề xuất đường lối giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Do các tài liệu chứng cứ do bị hại giao nộp lưu trong hồ sơ vụ án nên đề nghị không đề cập xử lý.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cùng những chứng cứ tài liệu khác được thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án, hành vi của bị cáo được thể hiện: Vì động cơ vụ lợi, vào khoảng 17 giờ ngày 01/9/2019, Lê Văn Đ có mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng – đen, biển kiểm sát 94F1-290.55 của vợ chồng anh Nguyễn Chí Đ và chị Nguyễn Thị Bích Ng ở ấp ND, xã NQ, huyện HD, tỉnh BL để đi khâu vết thương. Sau khi mượn được tài

sản, bị cáo Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh Đ và chị Ng nên bị can Đ đã điều khiển xe bỏ trốn khỏi địa phương và cắt đứt liên lạc với vợ chồng anh Đ và chị Ng. Qua định giá tài sản bị cáo Đ chiếm đoạt có giá trị là 20.000.000 đồng. Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Do đó cáo trạng số 16/CT – VKSHD ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HD truy tố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, mà quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân không yên tâm lao động sản xuất mà còn gây mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Bị cáo trong lúc thực hiện hành vi phạm tội đã là người thành niên và có khả năng nhận thức được chiếm đoạt tài sản là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Là một người trưởng thành, khỏe mạnh, lẽ ra bị cáo có thể tìm được một công việc phù hợp để tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân nhưng bị cáo bất chấp pháp luật để chiếm đoạt tài sản, hưởng thụ thành quả lao động của người khác bằng cách vi phạm pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Tuy nhiên, xét tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Tình có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra, truy tố cũng như xét xử. Đây là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo khi Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt.

[5]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Văn Đ là người có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm, đáng lẽ ra bị cáo phải biết ăn năn, sửa đổi nhưng bị cáo lại bất chấp, coi thường pháp luật tiếp tục lao vào con đường tội phạm, chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án tù nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, giáo dục cho bị cáo trở thành một công dân có ích cho xã hội.

[6] Trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[7] Vật chứng vụ án: Do các tài liệu chứng cứ do bị hại giao nộp lưu trong hồ sơ vụ án nên không đề cập xử lý.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự.

[9]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/.Tuyên bố bị cáo Lê Văn Đ phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2023.

2/.Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3/.Về vật chứng vụ án: Không đặt ra xem xét.

4/. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Án phí hình sự sơ thẩm, buộc bị cáo Lê Văn Đ phải nộp 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- Sở Tư pháp tỉnh BL;
- VKSND huyện HD; VKSND tỉnh BL
- CQ Điều tra huyện HD;
- Chi Cục THA.DS huyện HD;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu.

Trương Hồng Diễm